

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của

Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1.	Tính hiệu quả và giải pháp, kỹ thuật của việc cung cấp dịch vụ		
1.1	Tính hợp lý và hiệu quả của biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ.	Nhà thầu trình bày cụ thể, chi tiết, rõ ràng tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không cụ thể, chi tiết, rõ ràng tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ.
2.	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc		
2.1	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc.	Nhà thầu trình bày cụ thể, chi tiết, rõ ràng về tính chất và mục đích công việc.	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng không cụ thể, chi tiết, rõ ràng về tính chất và mục đích công việc.
3.	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch		
3.1	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch.	Nhà thầu trình bày các nguyên tắc, danh mục các	Nhà thầu không trình bày hoặc trình bày nhưng các nguyên tắc, danh mục các

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
		tiêu chuẩn kỹ thuật đề xuất phù hợp với dịch vụ.	tiêu chuẩn kỹ thuật đề xuất không phù hợp với dịch vụ.
4.	Giải pháp kỹ thuật		
4.1	Giải pháp kỹ thuật	Nhà thầu có thuyết minh giải pháp kỹ thuật cụ thể, chi tiết, phù hợp với yêu cầu của từng hạng mục công việc tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Nhà thầu không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật cụ thể, chi tiết, phù hợp với yêu cầu của từng hạng mục công việc tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.
4.2.	Giải pháp kỹ thuật Đo, vẽ kỹ thuật hiện vật	Nhà thầu có thuyết minh giải pháp kỹ thuật cụ thể, chi tiết, phù hợp với yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không phù hợp với yêu cầu tại Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.
5.	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng dịch vụ		
5.1	Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng dịch vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có kế hoạch chi tiết Xây dựng nội dung thuyết minh, tư liệu hóa hiện vật tại nhà trưng bày Khu di tích Cổ Loa, Đo vẽ kỹ thuật hiện vật. - Có đầy đủ thiết bị phục vụ các nội dung công việc thuộc phạm vi gói thầu phù hợp với kế hoạch thực hiện chi tiết của nhà thầu. - Có thuyết minh chi tiết về quy trình vận hành, hướng dẫn và chuyển giao cho Ban quản lý. - Nhà thầu có đề xuất, danh sách nhân sự (đầy đủ thông tin tên, số căn cước, trình độ chuyên môn, chuyên ngành của nhân sự) tham gia triển 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không có kế hoạch chi tiết Xây dựng nội dung thuyết minh, tư liệu hóa hiện vật tại nhà trưng bày Khu di tích Cổ Loa, Đo vẽ kỹ thuật hiện vật. - Không có đầy đủ thiết bị phục vụ các nội dung công việc thuộc phạm vi gói thầu phù hợp với kế hoạch thực hiện chi tiết của nhà thầu. - Không có thuyết minh chi tiết về quy trình vận hành, hướng dẫn và chuyển giao cho Ban quản lý. - Nhà thầu Không đề xuất, danh sách nhân sự (đầy đủ thông tin tên, số căn cước, trình độ chuyên môn, chuyên ngành của nhân sự) tham gia

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
		khai và Nhà thầu cam kết trong quá trình đối chiếu tài liệu cung cấp bản gốc các tài liệu chứng minh nhân sự đáp ứng yêu cầu theo yêu cầu tại chương V để đảm bảo chất lượng dịch vụ	triển khai và Nhà thầu không cam kết trong quá trình đối chiếu tài liệu cung cấp bản gốc các tài liệu chứng minh nhân sự đáp ứng yêu cầu theo yêu cầu tại chương V để đảm bảo chất lượng dịch vụ
5.2	Biện pháp đảm bảo hiện trạng hiện vật	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết các biện pháp đảm bảo hiện trạng của hiện vật trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu không có thuyết minh chi tiết các biện pháp đảm bảo hiện trạng của hiện vật trong quá trình thực hiện.
5.3	Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật hồ sơ tài liệu trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật hồ sơ tài liệu trong quá trình thực hiện.	Nhà thầu không có thuyết minh chi tiết Biện pháp đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật hồ sơ tài liệu trong quá trình thực hiện.
5.4	Biện pháp quản lý chất lượng dịch vụ, quy trình kiểm tra, giám sát chất lượng trong quá trình thực hiện	Nhà thầu có thuyết minh cụ thể, chi tiết, rõ ràng, khả thi, đáp ứng yêu cầu.	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không cụ thể, không chi tiết, không rõ ràng, không khả thi, không đáp ứng yêu cầu.
6	Tiến độ thực hiện gói thầu		
6.1	Tiến độ thực hiện	Nhà thầu có tiến độ ≤ 03 tháng.	Nhà thầu có tiến độ > 03 tháng.
6.2	Biểu tiến độ thực hiện gói thầu.	Nhà thầu có biểu tiến độ chi tiết và biểu đồ nhân lực, thiết bị dự kiến huy động cho gói thầu với thời gian thực hiện từng bước công việc hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Nhà thầu không có biểu tiến độ chi tiết và biểu đồ nhân lực, thiết bị dự kiến huy động cho gói thầu với thời gian thực hiện từng bước công việc hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
		Nhà thầu cam kết báo cáo, trao đổi nội dung thường xuyên với chủ đầu tư để đảm bảo cập nhật các thông tin liên tục, không gián đoạn.	
7.	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
7.1	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	Nhà thầu có thuyết minh đáp ứng yêu cầu tại Mục 5 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh nhưng không đáp ứng yêu cầu tại Mục 5 Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.
8.	Uy tín của nhà thầu		
8.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu quy định tại khoản 3. Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu quy định tại khoản 3. Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP
	Đánh giá	Đạt hoặc chấp nhận được tất cả các nội dung trên	Bất kỳ nội dung nào nêu trên không đạt.